

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Thực tập điện tử nâng cao (228058) - Nhóm 01**

CBGD: **Đặng Văn Tín (280038)**

Số SV có mặt: 13

Số bài thi: 13

Số tờ giấy thi: 13

Cán bộ coi thi 1 <i>Tus</i> <i>Đặng Văn Tín</i>	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1 <i>Tus</i> <i>Đặng Văn Tín</i>	G.Viên chấm thi 2
---	------------------	--	-------------------

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2121230004	NGUYỄN THẾ BẢO	27/01/2003	CCQ2123A			<i>BAO</i>	6,0	6,0	6,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	2121230008	NGUYỄN CAO CƯỜNG	05/07/2003	CCQ2123A			<i>Cuong</i>	7,0	6,0	6,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	2121230015	TRẦN ĐÌNH DIỆU	07/05/2003	CCQ2123A			<i>Dieu</i>	7,0	6,0	6,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	2118060005	ĐỖ ĐÌNH DŨNG	19/04/2000	CCQ1806A			<i>Dung</i>	5,0	5,0	5,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	2121230006	VÕ NGUYỄN KHANG	02/01/1999	CCQ2123A			<i>Khang</i>	5,0	5,0	5,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	2121230003	HỒ TRUNG KIÊN	27/07/2000	CCQ2123A			<i>Kien</i>	5,0	6,0	5,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	2118060018	VÕ VĂN HUỖNH	13/09/2000	CCQ1806A			<i>Huynh</i>	8,0	9,0	8,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	2121230002	ĐINH HOÀNG LUÂN	10/03/2003	CCQ2123A			<i>Huynh</i>	6,0	6,0	6,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	2121230010	ĐỖ MINH NAM	21/09/2003	CCQ2123A			<i>Nam</i>	6,0	6,0	6,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	2121230005	TRẦN LONG NGUYỄN	14/11/2003	CCQ2123A						0,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	2118060029	ĐOÀN THẾ SƠN	27/04/2000	CCQ1806A			<i>Son</i>	5,0	5,0	5,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	2118060081	PHẠM NGỌC TRUNG	27/05/2000	CCQ1806B			<i>Trung</i>	5,0	6,0	5,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	2121230001	HUỖNH NGUYỄN TRƯỜNG	03/04/2003	CCQ2123A			<i>Truong</i>	6,0	6,0	6,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	2121230011	VÕ QUỐC VIỆT	03/08/2002	CCQ2123A			<i>Viet</i>	6,0	6,0	6,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9